

yếu tố của hai hình để rút ra công thức tính diện tích hình thoi. GV kết luận và ghi công thức lên bảng.

$$S = \frac{m \times n}{2}$$

Hoạt động 3: Thực hành

Bài 1:

- GV cho HS áp dụng công thức và tự làm bài.

- GV cùng HS nhận xét

Bài 2:

- GV cho HS nêu cách trừ hai phân số khác mẫu số. Sau đó cho HS làm bài.

- GV cùng HS nhận xét

Bài 3:

- GV cho HS đọc đề bài, quan sát hình, tìm câu trả lời đúng hoặc sai.

Hoạt động 3: Củng cố, dặn dò

- GV cho HS nêu lại quy tắc tính diện tích hình thoi.

- GV dặn dò, nhận xét tiết học.

- HS làm bài

2 em làm trên bảng:

a. Diện tích hình thoi ABCD là:

$$\frac{3 \times 4}{2} = 6 \text{ (cm}^2\text{)}$$

$$\text{Đ/S : } 6 \text{ (cm}^2\text{)}$$

b. Diện tích hình thoi MNPQ là:

$$\frac{7 \times 4}{2} = 14 \text{ (cm}^2\text{)}$$

$$\text{Đ/S : } 14 \text{ (cm}^2\text{)}$$

- HS làm bài:

a. $(5 \times 20) : 2 = 50 \text{ (dm}^2\text{)}$

b. đổi $4m = 40 \text{ dm}$
 $(40 \times 15) : 2 = 300 \text{ (dm}^2\text{)}$

- HS làm bài

a. S b. Đ

- HS nêu

Tiết 4 : Luyện từ và câu

Cách đặt câu khiến

I. MỤC TIÊU:

- Nắm được cách đặt câu khiến (ND Ghi nhớ).

- Biết chuyển câu kể thành câu khiến (BT1, mục III); bước đầu biết đặt câu khiến phù hợp với tình huống giao tiếp (BT2); biết đặt câu với từ cho trước (hãy, đi, xin) theo cách đã học (BT3)

HS khá, giỏi nêu được tình huống có thể dùng câu khiến (BT4)

II. ĐỒ DÙNG:

-GV: bảng nhóm.

-HS : SGK

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hoạt động 1: Kiểm tra + giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nhắc lại nội dung ghi nhớ ở tiết LTVC trước. - GV nhận xét giới thiệu bài. <p>Hoạt động 2: Phân nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu của bài. - GV hướng dẫn HS biết cách chuyển câu kể <i>Nhà vua hoàn gươm lại cho Long Vương</i> thành câu khiến theo 4 cách đã nêu trong SGK. - Cho một vài HS làm trên bảng nhóm. <p>- GV gọi 2 HS đọc lại nguyên văn câu kể <i>Nhà vua hoàn gươm lại cho Long Vương</i>, chuyển câu đó thành câu khiến chỉ nhờ giọng điệu phù hợp với câu khiến.</p> <p>*GV gọi 3 HS đọc phần ghi nhớ.</p> <p>Hoạt động 3: Phân luyện tập.</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu của bài. - GV nhắc: các em cần viết nhiều câu khiến từ câu kể đã cho ;có thể dùng phối hợp các cách mà SGK đã gợi ý. <p>- GV cùng HS nhận xét</p> <p>Bài 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nêu yêu cầu của bài . - Cách thực hiện tương tự bài 1. GV nhắc HS đặt câu đúng với từng tình huống giao tiếp, đối tượng giao tiếp. - GV :để làm đúng các yêu cầu bài tập ,các em cần nắm được nghĩa của từ ,xem từ ấy được sử dụng trong trường hợp nào, nói về phẩm chất gì, của ai. - GV cùng HS nhận xét <p>Bài 3,4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nêu yêu cầu của bài 3,4. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS nhắc lại . - 2 HS đọc - HS làm bài. <p>Một vài HS làm bảng nhóm. VD: <i>Nhà Vua hãy(nên, phải, đừng, ...)</i> <i>hoàn gươm lại cho Long Vương.</i> <i>Nhà vua hoàn gươm lại cho Long Vương đi(thôi, nào...)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc câu khiến với giọng điệu phù hợp. - 3 HS đọc phần ghi nhớ <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc - HS làm bài. <p>HS nối tiếp nhau đọc bài của mình. VD: - Nam đi học đi! -Nam phải đi học! -Nam hãy đi học đi! -Nam đừng đi học!</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu của bài. - HS làm bài ,phát biểu ý kiến <p>VD:</p> <ol style="list-style-type: none"> Ngân cho tớ mượn bút của cậu với! Ngân ơi cho tớ mượn cái bút nào! Thưa bác, bác cho cháu nói chuyện với bạn Giang ạ!

<p>Cách thực hiện tương tự bài trên. GV cho HS đặt câu khiến theo yêu cầu của đề bài. Sau đó nêu các tình huống có thể dùng các câu khiến trên.</p> <p>- GV cùng HS nhận xét</p> <p>Hoạt động 4: Cùng cố, dặn dò</p> <p>- GV cùng HS hệ thống bài</p> <p>- GV dặn dò, nhận xét</p>	<p>HS đặt câu khiến theo mẫu sau:</p>		
	Câu khiến	Cách thêm	Tình huống
	Hãy giúp mình giải bài toán này với!	hãy ở trước động từ.	a. Em không giải được bài toán khó, nhờ bạn hướng dẫn cách giải.

Tiết 1 : Khoa học

Tiết 54 Nhiệt cần cho sự sống

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được ví dụ chứng tỏ mỗi loài sinh vật có nhu cầu về nhiệt khác nhau.
- Nêu vai trò của nhiệt đối với sự sống trên Trái Đất.

II Đồ dùng :

HS : sưu tầm các thông tin chứng tỏ mỗi loài sinh vật có nhu cầu về nhiệt khác nhau.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hoạt động 1: Kiểm tra + giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu một số vai trò của nguồn nhiệt. - Cần làm gì để tiết kiệm nguồn nhiệt? - GV nhận xét giới thiệu bài <p>Hoạt động 2: Trò chơi Ai nhanh, Ai đúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu các nhóm hội ý trước khi vào cuộc chơi, các thành viên trao đổi thông tin đã sưu tầm được. GV chọn 4 HS làm giám khảo chấm điểm. GV nêu câu hỏi cho các nhóm trả lời. - Kể tên ba cây và ba con vật có thể sống ở xứ lạnh hoặc xứ nóng mà bạn biết? - Thực vật phong phú, phát triển xanh tốt quanh năm sống ở vùng có khí hậu nào? (sa mạc, nhiệt đới, ôn đới, hàn đới) - Vùng có nhiều loài động vật sinh sống nhất là vùng có khí hậu nào? 	<p>HS trả lời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc theo nhóm - HS kể các con vật - Nhiệt đới - Nhiệt đới

<ul style="list-style-type: none"> - Vùng có ít loài động vật và thực vật sinh sống nhất là vùng có khí hậu nào? - Nêu biện pháp chống nóng và chống rét cho cây trồng. - Nêu biện pháp chống nóng và chống rét cho vật nuôi. - Nêu biện pháp chống nóng và chống rét cho con người. * GVKL như mục bạn cần biết trong SGK. Hoạt động 3: Thảo luận về vai trò của nhiệt đới với sự sống trên trái đất. GV hỏi: Điều gì xảy ra nếu trái đất không được mặt trời sưởi ấm? * GVKL như mục bạn cần biết trong SGK. Hoạt động 4: củng cố, dặn dò - GV giáo dục cho HS biết cách chống nóng hoặc rét cho vật nuôi hoặc cây cối và con người - GV dặn dò ,nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - Sa mạc và hàn đới tưới cây, che giàn. - Ủ ấm cho gốc cây bằng rơm rạ. - Cho uống nhiều nước, chuồng trại thoáng mát. Cho ăn nhiều chất bột - Mặc nhiều áo vào mùa rét, ngủ đắp mền. - HS trả lời. - HS nghe.
--	--

Tiết 2 : Tập làm văn
Trả bài văn miêu tả cây cối

I. MỤC TIÊU:

Biết rút kinh nghiệm về bài tập làm văn tả cây cối(đúng ý, bố cục rõ, dùng từ, đặt câu và viết đúng chính tả,...); tự sửa được lỗi đã mắc trong bài viết theo sự hướng dẫn của GV.

* HS khá, giỏi biết nhận xét và sử dụng để có câu văn tả cây cối sinh động.

II. ĐỒ DÙNG:

Phiếu học tập để HS sửa lỗi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Nhận xét chung về kết quả bài làm

- GV nêu những ưu điểm: X, c ảnh sáng ảnh bài, kỹ bài, bề cô h p lý, di c h ấ t r ầ ràng, m ấ c ý lợi ch ý h t ấ, h ấ h ấ nh mi ấ u t ấ sinh ấ ng c ấ ph ồ n k ấ bài hay.

§ ấ là những bài của em: ...

Nhệ ng t¹ i:

- Một số bài chưa có phần mở bài, phần mở bài và phần thân bài chưa tách biệt nhau.
- Phần thân bài của em miêu tả còn ngắn gọn, chưa nêu được đặc điểm chính của cây được tả.
- Mét sè em cĐn m³/c lợi chÝnh t¶¶, lêi vơn ch- a l- u lo, t, bè cōc ch- a hĩ p lý, diŔn ă¹ t cĐn tòi nghĩ.

- GV thāng b, o ăiợm cho HS.

- GV tr¶¶ bài cho tōng HS.

2.H- ớng dẫn học sinh chữa bài.

a) H- í ng dÉn HS sōa lị.

- GV y^au cŔu tōng HS ăăc lêi nhōn xĐt cĩa cầ .§ ăăc nhệ ng lị cầ sōa trong bài.
- ViŔ vào giổy nh, p nhệ ng lị trong bài theo tōng lo¹ i chÝnh và tũ sōa lị.
- § ăi bài làm, ăăi phiŔu cho b¹ n b^a n c¹ nh so, t lị, so, t l¹ i viŔ sōa lị.
- GV theo dāi HS làm viŔ.

b) H- ớng dẫn sửa lỗi chung

- Mét sè HS l^a n b¶¶ng chệ a tōng lị, c¶¶ lí p tũ chệ a tr^a n nh, p.
- GV nhōn xĐt phŔn chệ a cĩa HS.

3. H- ớng dẫn HS học tập những đoạn văn hay

- GV ăăc mét sè nhệ ng ăo¹ n vơn hay, bài vơn hay trong lí p.
- HS th¶¶o luổn trao ăăi d- í i sũ h- í ng dÉn cĩa GV ăợ t¶m ra c, i hay cĩa bài vơn, rớt kinh nghiŔm cho m¶nh.

4. Củng cố dặn dò

- GV nhōn xĐt tiŔ hăc biợu d- ũng nhệ ng HS viŔ bài hay.
- Y^au cŔu HS viŔ bài ch- a ă¹ t vũ viŔ l¹ i vào vè.
- GV dặn dò.

Tiết 3 : Kể chuyện

Ôn tập : **Kể chuyện đã nghe, đã đọc**

(Tiết này thay cho tiết KC được chứng kiến hoặc tham gia)

I. MỤC TIÊU:

- Kể lại được câu chuyện (đoạn truyện) đã nghe, đã đọc nói về lòng dũng cảm.
 - Hiểu nội dung chính của câu chuyện (đoạn truyện) đã kể và biết trao đổi về ý nghĩa của câu chuyện (đoạn truyện).
- HS khá, giỏi: Kể lại được câu chuyện ngoài SGK và nêu rõ ý nghĩa.

- GD cho HS có thêm lòng dũng cảm vượt qua khó khăn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

-GV và HS sưu tầm một số truyện theo yêu cầu trên.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>Hoạt động 1:Kiểm tra +Giới thiệu bài .</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra 1 HS kể lại 1,2 đoạn truyện Những chú bé không chết - GV nhận xét ,giới thiệu bài <p>Hoạt động 2:Hướng dẫn HS kể chuyện</p> <p>a.HDHS tìm hiểu yêu cầu của đề bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc y/c của đề bài ,GV gạch chân những từ quan trọng :Kể một câu chuyện nói về <u>lòng dũng cảm</u> mà em đã <u>được nghe, được đọc</u>. - GV nhắc HS:Các em nên kể các câu chuyện ngoài SGK ,nếu các em không tìm được các câu chuyện ngoài SGK thì các em kể các câu chuyện trong SGK - GV gọi HS giới thiệu tên câu chuyện của mình. <p>b.HS thực hành kể chuyện, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> -GVnhắc HS :KC phải có đầu có cuối để các bạn hiểu được,kể xong nêu ý nghĩa câu chuyện. Với những truyện khá dài các em có thể kể 1-2 đoạn GV và HS nhận xét tính điểm. - Cuối giờ GV cùng HS nhận xét ,bình chọn bạn kể hay nhất <p>Hoạt động 3:Củng cố, dặn dò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho 1,2 HS nói tên câu chuyện em thích nhất - GV dặn dò,nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - HS kể trước lớp - HS đọc đề bài ,theo dõi - HS quan sát ,theo dõi - Một số HS giới thiệu tên câu chuyện của mình ,nhân vật trong chuyện - Từng cặp HS kể chuyện ,trao đổi với các bạn về ý nghĩa câu chuyện - HS thi kể chuyện trước lớp - HS và GV bình chọn - 2 HS nêu. - HS lắng nghe.

Tiết 4 : Toán

Tiết 135 Luyện tập (tr. 143)

- Giảm tải : không làm ý b BT1.

I. MỤC TIÊU:

- Nhận biết được hình thoi và một số đặc điểm của nó.
 - GD cho HS thêm yêu thích môn toán ,tính cẩn thận khi làm bài .
- Bài tập cần làm Bài 1,2,4.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
---------------	---------------

<p>Hoạt động 1: Kiểm tra + giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS nêu tính diện tích hình thoi. - GV nhận xét giới thiệu bài <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập.</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS áp dụng công thức và tự làm bài. <p>- GV cùng HS nhận xét</p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu bài toán, sau đó làm bài theo cặp. <p>- GV cùng HS nhận xét</p> <p>Bài 3: (HS khá, giỏi làm bài)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS sử dụng 4 hình tam giác để xếp thành hình thoi như trong SGK. Sau đó cho HS tính diện tích hình thoi đó. <p>- GV cùng HS nhận xét</p> <p>Bài 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS tự gấp hình và trả lời các câu hỏi trong SGK. <p>-GV cùng HS nhận xét</p> <p>Hoạt động 3: Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu lại cách tính diện tích hình thoi. - GV dặn dò, nhận xét tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu <p>HS làm bài 2 em làm trên bảng:</p> <p>a. Diện tích hình thoi là:</p> $\frac{19 \times 12}{2} = 114 \text{ (cm}^2\text{)}$ <p>Đáp số: 114 (cm²)</p> <p>b. Diện tích hình thoi là:</p> <p>Đổi: 30cm = 3 dm</p> $\frac{3 \times 7}{2} = \frac{21}{2} \text{ (dm}^2\text{)}$ <p>Đáp số: $\frac{21}{2}$ (dm²)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từng cặp HS làm bài: - 1 HS lên bảng làm <p>Diện tích miếng kính là: (14x10):2=70 (cm²)</p> <p>Đáp số: 70 (cm²)</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài <p>HS xếp hình và tính diện tích hình thoi.</p> $(4 \times 6) : 2 = 12 \text{ (cm}^2\text{)}$ <p>Đáp số: 12 (cm²)</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS sử dụng các tờ giấy để gấp và trả lời: - Bốn cạnh đều bằng nhau. - Hai đường chéo vuông góc với nhau. - Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường. <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu.
---	--

Tiết 5 : Sinh hoạt cuối tuần

Kí duyệt của Tổ trưởng	Kí duyệt của BGH